

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số:274/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*&-----

Thanh Trì, ngày 28 tháng 06 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 276/2024/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2024, giữa:

**\* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương L, sinh năm 1983**

HKTT và trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.

**\* Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân L1, sinh năm 1976**

HKTT và trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213,147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự lập ngày 20 tháng 06 năm 2024

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

### 1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Phương L và anh Nguyễn Xuân L1

### 2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về những điểm sau:

**2.1. Về con chung:** Hai bên xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 06/09/2008 và Nguyễn Chí T1, sinh ngày 11/12/2012

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để anh L1 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L đóng góp phí tổn nuôi con cho anh Long 2.000.000 đồng/tháng, thời gian kể từ tháng 7/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Chị L có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

**2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ:** Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Toà án không xem xét.

**3/. Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007261 ngày 17/06/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

**4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- UBND xã N số 142, quyển số 01/2007
- Các đương sự
- Lưu HS,VP;

**THẨM PHÁN**

**Trần Tự Hiếu**